

Phụ lục 01

KẾ HOẠCH VỐN BỐ TRÍ CHO CÁC DỰ ÁN, PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ, ỔN ĐỊNH DÂN CƯ VÙNG THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2026 của UBND tỉnh)

ĐVT: triệu đồng

ST T	Danh mục dự án, phương án	Chủ đầu tư	Địa điểm bị thiên tai (nơi ở cũ)	Địa điểm xây dựng dự án TĐC (nơi ở mới)	Diện tích (ha)	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
	TỔNG SỐ					1.231.500	
I	Phía Đông tỉnh Gia Lai (09 dự án, phương án)					764.217	
1	Khu TĐC dân vùng thiên tai xã Cát Tiến	BQL các dự án NNPTNT	Thôn Trung Lương, thị trấn Cát Tiến	Thôn Trung Lương, xã Cát Tiến	8,80	110.000	
2	Dự án TĐC di dời khẩn cấp các hộ dân sống trong vùng sạt lở tại Núi Cẩm, thôn Chánh Thắng, xã Cát Tiến (giai đoạn 1)	BQL các dự án NNPTNT	Thôn Chánh Thắng, xã Cát Tiến	Thôn Chánh Thắng, xã Cát Tiến	3,20	78.000	
3	Khu TĐC dân vùng thiên tai xã Phù Mỹ Đông (xã Mỹ An trước sắp xếp) giai đoạn 2	BQL các dự án NNPTNT	Thôn Xuân Thạnh và Xuân Thạnh Nam, xã Mỹ An	thôn Xuân Bình, xã Phù Mỹ Đông	8,25	-	
4	Dự án TĐC vùng thiên tai xã Phù Mỹ Đông (xã Mỹ Thắng trước sắp xếp)	BQL các dự án NNPTNT	Thôn 8, thôn 9 xã Mỹ Thắng	thôn 9, xã Phù Mỹ Đông	14,15	160.200	
5	Khu TĐC dân vùng thiên tai xã Phù Mỹ Bắc (xã Mỹ Đức trước sắp xếp)	BQL các dự án NNPTNT	Thôn Phú Hòa, xã Mỹ Đức	Thôn Tân Phú, xã Phù Mỹ Bắc	6,30	159.744	

ST T	Danh mục dự án, phương án	Chủ đầu tư	Địa điểm bị thiên tai (nơi ở cũ)	Địa điểm xây dựng dự án TĐC (nơi ở mới)	Diện tích (ha)	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
	TỔNG SỐ					1.231.500	
6	Dự án TĐC vùng thiên tai thôn Trà Cong, xã An Hòa giai đoạn 2	BQL các dự án NNPTNT	Khu vực Núi Đá thuộc thôn Trà Cong, xã An Hòa	Thôn Trà Cong, xã An Hòa	7,27	120.650	
7	Dự án TĐC di dời khẩn cấp các hộ dân sống trong vùng sạt lở tại Núi Gành, thôn Đức Phổ 1, xã Đề Gi (giai đoạn 2)	BQL các dự án NNPTNT	Khu vực Núi Gành, thôn Đức Phổ 1, xã Cát Minh	Xã Đề Gi	4,75	105.623	
8	Phương án di dời các hộ thuộc khu vực phía Đông đường ven biển, thôn An Quang Đông, xã Đề Gi	BQL các dự án NNPTNT	Khu vực phía Đông đường ven biển, thôn An Quang Đông, xã Đề Gi	Khu TĐC An Quang, thôn An Quang Đông, xã Đề Gi	2,40	15.000	
9	Phương án xen ghép dân vùng thiên tai phường Quy Nhơn Đông	BQL các dự án NNPTNT	Khu phố Hải Bắc	Dự án HTKT Khu dân cư Hải Bắc tại Khu TĐC xã Nhơn Hải (trước sắp xếp)		15.000	
II	Phía Tây tỉnh Gia Lai (07 dự án, phương án)					467.283	
1	Dự án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã Ia Tul, tỉnh Gia Lai	BQL các dự án ĐTXD tỉnh	Xã Ia Broãi	Thôn Bôn Tơ Kê, xã Ia Tul	21,90	121.481	
2	Dự án bố trí, sắp xếp định canh, định cư tập trung cho vùng thiên tai xã Ia Hiao	BQL các dự án ĐTXD tỉnh	Xã Ia Hiao	Thôn Điem 9, xã Ia Hiao	15,65	60.600	

ST T	Danh mục dự án, phương án	Chủ đầu tư	Địa điểm bị thiên tai (nơi ở cũ)	Địa điểm xây dựng dự án TĐC (nơi ở mới)	Diện tích (ha)	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
	TỔNG SỐ					1.231.500	
3	Dự án TĐC vùng thiên tai tập trung thôn Sông Ba, xã Ia Rsai	BQL các dự án ĐTXD tỉnh	Khu vực sạt lở tại thôn Sông Ba thuộc vùng sạt lở của xã Chư Rcăm cũ	Thôn Sông Ba, xã Ia Rsai	10,13	89.906	
4	Dự án bố trí, ổn định dân cư vùng thiên tai Buôn Nu, xã Uar	BQL các dự án ĐTXD tỉnh	Xã Ia Rsum	Xã Uar	33,78	90.505	
5	Phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai xã Ia Ly	BQL các dự án ĐTXD tỉnh	Tổ dân phố 1, xã Ia Ly	Khu quy hoạch dân cư Tổ dân phố 1, Tổ dân phố 2 xã Ia Ly		1.706	
6	Dự án bố trí, ổn định dân cư vùng thiên tai Làng Tbung, xã Đăk Song	BQL các dự án ĐTXD tỉnh	Làng Tbung, xã Đăk Song	Xã Đăk Song	3,92	24.324	
7	Dự án sắp xếp, ổn định dân cư vùng thiên tai tại buôn Blăk, xã Ia Dreh	BQL các dự án ĐTXD tỉnh	Buôn Ia Klon, buôn Gum Góp, buôn Băh Nga, buôn Nông Siu, buôn Blăk	Buôn Blăk, xã Ia Dreh	5,77	78.761	